

Ngày 24 tháng 06 năm 2022

Thư Báo Giá Dịch Vụ Quyết Toán Thuế Thu Nhập Cá Nhân

I. Tìm hiểu của chúng tôi

Quý khách hàng là cá nhân cư trú tại Việt Nam, trong năm có từ hai nguồn thu nhập từ tiền lương, tiền công trở lên. Theo quy định về thuế thu nhập cá nhân (“TNCN”) hiện hành, Quý khách hàng phải có nghĩa vụ tự quyết toán thuế TNCN cho toàn bộ thu nhập cả năm trước ngày 30/04 hằng năm mà không được ủy quyền cho Công ty quyết toán thay.

Theo đó, Quý khách cần thu thập thư xác nhận thu nhập và chứng từ khấu trừ thuế nếu có của các Công ty chi trả thu nhập trong năm. Ngược lại, Pháp luật thuế TNCN hiện nay cũng cho phép giảm trừ cho bản thân 132 triệu đồng/năm và giảm trừ do nuôi dưỡng người phụ thuộc ở mức 4,4 triệu đồng/người/tháng nuôi dưỡng khỏi thu nhập chịu thuế trong năm.

Sau khi thực hiện quyết toán Quý khách hàng sẽ phải nộp thêm nếu số thuế quyết toán lớn hơn số thuế đã khấu trừ, tạm nộp; hoặc sẽ được hoàn thuế nếu số thuế quyết toán nhỏ hơn số thuế đã khấu trừ, tạm nộp. Hồ sơ quyết toán thuế cũng cần được lưu trữ trong vòng ít nhất 05 năm để phục vụ cho việc chứng minh hoàn thành nghĩa vụ thuế khi xuất cảnh nếu có.

Việc tự thực hiện các thủ tục tự quyết toán thuế tiêu tốn khá nhiều thời gian, công sức đi lại và đòi hỏi phải có sự am hiểu nhất định về các quy định thuế TNCN hiện hành. Đặc biệt, thủ tục quyết toán năm nay có sự thay đổi so với năm trước. Do đó, Quý khách hàng mong muốn Công ty TNHH Đại Lý Thuế Q.P.T (sau đây gọi tắt là “Đại Lý Thuế” hoặc “QPT”) hỗ trợ trong các dịch vụ sau:

- Dịch vụ quyết toán thuế thu nhập cá nhân;
- Dịch vụ đăng ký giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc;
- Dịch vụ làm thủ tục thay đổi đăng ký mã số thuế TNC

II. Phạm vi công việc

1. Dịch vụ quyết toán thuế thu nhập cá nhân

- Tư vấn các vấn đề liên quan đến thuế thu nhập cá nhân: tình trạng cư trú, khoản thu nhập chịu thuế, các khoản giảm trừ khi tính thuế thu nhập cá nhân...;
- Hướng dẫn Quý khách hàng cung cấp hồ sơ liên quan đến quyết toán thuế thu nhập cá nhân;
- Thu thập thư xác nhận thu nhập, chứng từ khấu trừ thuế TNCN, các khoản giảm trừ thu nhập chịu thuế và thư ủy quyền của Quý khách hàng, tuân thủ theo quy chế bảo mật thông tin tiền lương, tiền công của Quý Công ty;
- Tư vấn xác định cơ quan thuế để nộp hồ sơ quyết toán;
- Thừa ủy quyền của cá nhân lập và nộp hồ sơ Quyết toán thuế TNCN theo quy định hiện hành;
- Hỗ trợ kiểm tra với cơ quan thuế trong trường hợp Quý khách hàng được hoàn thuế (số thuế TNCN sau quyết toán nhỏ hơn số thuế đã khấu trừ tạm nộp trong năm) nhưng đã quá thời hạn hoàn thuế từ 20 ngày làm việc trở lên nếu có yêu cầu;
- Hỗ trợ lập Giấy nộp tiền vào Kho bạc nhà nước (“KBNN”) đối với trường hợp phát sinh thêm số thuế phải nộp (nếu có yêu cầu); và
- Tập hợp và bàn giao hồ sơ quyết toán giúp Quý khách hàng chứng minh nghĩa vụ thuế sau này khi có yêu cầu (định cư nước ngoài...)

2. Dịch vụ đăng ký giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc

- Tư vấn về các quy định hiện hành liên quan đến việc giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc: lợi ích thuế, điều kiện đăng ký, chứng từ cần cung cấp, thời điểm giảm trừ người phụ thuộc...
- Thu thập chứng từ chứng minh người phụ thuộc và thư ủy quyền của người lao động;
- Lập và nộp tờ khai đăng ký người phụ thuộc theo quy định hiện hành;

3. Dịch vụ làm thủ tục thay đổi đăng ký mã số thuế TNCN

- Thu thập giấy tờ có thay đổi các thông tin đăng ký thuế (thẻ Căn cước công dân mới, Chứng minh thư nhân dân mới, ...) và thư ủy quyền của người lao động;
- Lập và nộp tờ khai điều chỉnh thông tin đăng ký thuế theo quy định hiện hành

RIÊNG TƯ VÀ BẢO MẬT

Báo giá được sử dụng riêng cho Quý Khách hàng và không được sử dụng cho bất kỳ tổ chức cá nhân nào khác.

III. Phí dịch vụ

Phí dịch vụ của QPT được tính căn cứ trên mức độ trách nhiệm, kỹ năng và thời gian cần thiết cho công việc. Đối với phạm vi công việc được nêu tại mục II., chúng tôi đề xuất phí dịch vụ như sau:

STT	Dịch vụ	Phí dịch vụ (Đã có VAT)
1	Dịch vụ Quyết toán thuế thu nhập cá nhân	
	• Năm đầu tiên	1.000.000/năm/ cá nhân
	• Năm tiếp theo	700.000/năm/ cá nhân
2	Dịch vụ đăng ký giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc	1.000.000/năm/ cá nhân
3	Dịch vụ làm thủ tục thay đổi đăng ký mã số thuế TNCN (*)	500.000/ cá nhân

Phí dịch vụ nêu trên chưa bao gồm:

- Thuế TNCN phát sinh thêm, tiền chậm nộp (nếu có);
- Tiền đi lại, giao nhận hồ sơ ngoài khu vực Thành phố Hồ Chí Minh (nếu có);

(*) Phí dịch vụ trên áp dụng cho mã số thuế thuộc tiền lương – tiền công.

IV. Thành viên nhóm thực hiện dịch vụ

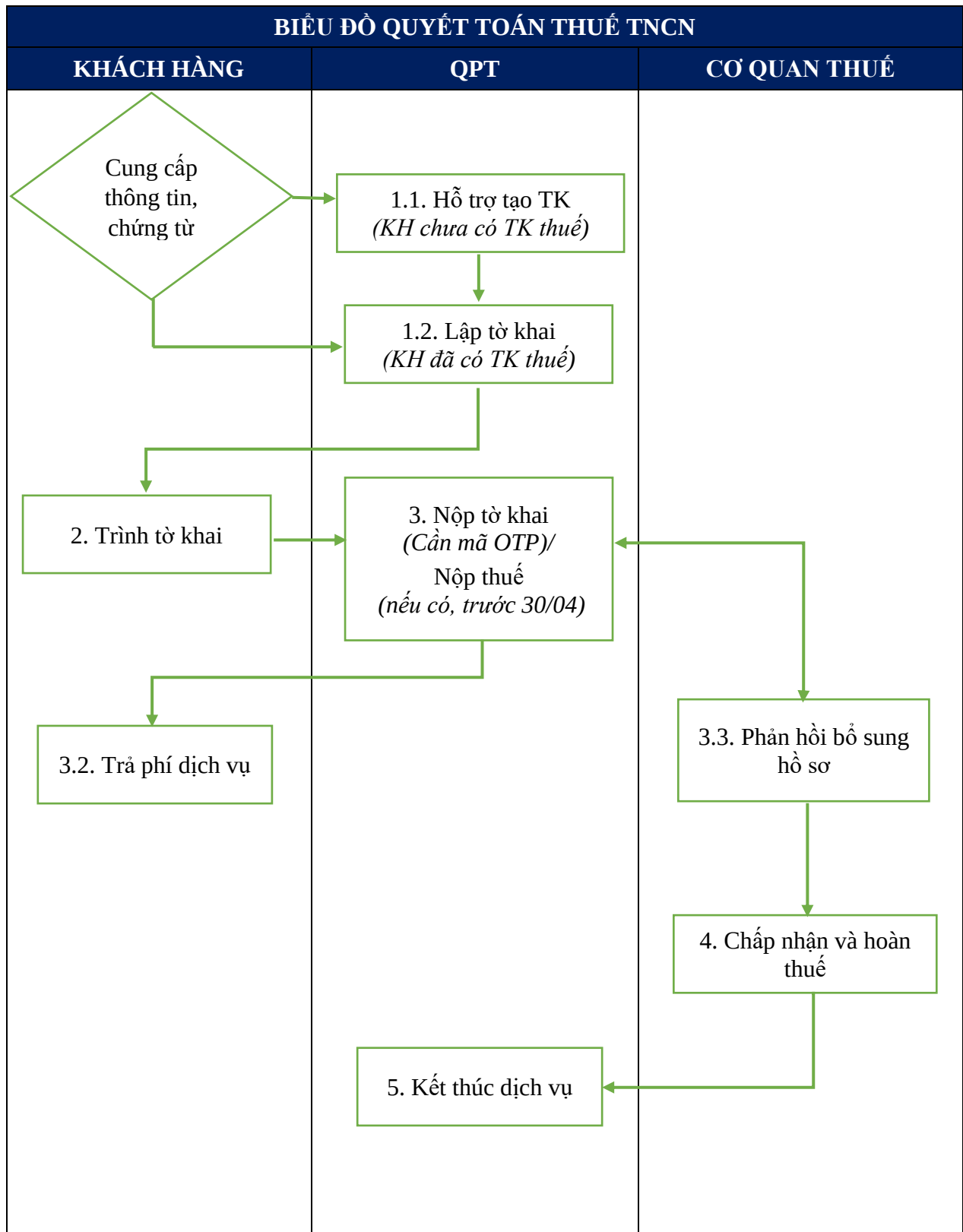
Chi tiết thông tin liên lạc của các thành viên nhóm dịch vụ như sau:

Tên thành viên	Chức vụ	Số điện thoại	Địa chỉ email
Đặng Vinh Quang (Mr.)	Giám đốc - Đại lý thuế	0938 753 116	quangdang@qpt.com.vn
Phạm Ngọc Yến (Ms.)	Phó Giám Đốc - Đại lý thuế	0909 836 990	yenpham@qpt.com.vn
Nguyễn Huỳnh Thị Lý (Ms.)	Trưởng nhóm	0938 976 214	lynguyen@qpt.com.vn
Trần Tú Anh (Ms.)	Trưởng nhóm	0783 555 449	anhtran@qpt.com.vn
Võ Thị Kim Anh (Ms.)	Trợ lý cấp cao Đại lý thuế	0939 004 278	kimanh@qpt.com.vn
Nguyễn Thị Kim Hằng (Ms.)	Trợ lý Đại lý thuế	0353 413 624	hangnguyen@qpt.com.vn
Võ Anh Kiệt (Mr.)	Trợ lý Đại lý thuế	0909 247 813	kietvo@qpt.com.vn
Dương Ngọc Thảo (Ms.)	Trợ lý Đại lý thuế	0353 734 083	thaoduong@qpt.com.vn
Quách Huyền Bảo Trân (Ms.)	Trợ lý Đại lý thuế	0932 710 829	baotran@qpt.com.vn

RIÊNG TƯ VÀ BẢO MẬT

Báo giá được sử dụng riêng cho Quý Khách hàng và không được sử dụng cho bất kỳ tổ chức cá nhân nào khác.

QUY TRÌNH QUYẾT TOÁN THUẾ TNCN 2021



DANH MỤC TÀI LIỆU CẦN BÀN GIAO

Phục vụ dịch vụ làm thủ tục Quyết toán thuế Thu nhập cá nhân năm 2021

Nội dung	Ngày đề nghị nhận
A. TÀI LIỆU CẦN BÀN GIAO CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ	
1. Bản chụp/scan rõ ràng 2 mặt trước sau của CMND/CCCD hiện tại của người nộp thuế.	
2. Bản chụp/scan rõ ràng chứng từ khấu trừ của người nộp thuế	
3. Bản chụp/scan rõ ràng thư xác nhận thu nhập của người nộp thuế	
4. Bản chụp/scan rõ ràng hợp đồng lao động hiện tại đang làm việc của người nộp thuế	
5. Bản chụp/scan sổ hộ khẩu/thẻ tạm trú/giấy xác nhận tạm trú của người nộp thuế nếu hiện tại người nộp thuế không ký hợp đồng lao động	
6. Thông tin tài khoản ngân hàng của người nộp thuế để nhận tiền hoàn thuế TNCN	
7. Số điện thoại, email cá nhân của người nộp thuế	
8. Địa chỉ hiện tại (địa chỉ có thể nhận trả hồ sơ) của người nộp thuế	
9. Tài khoản thuế điện tử (nếu có)	
10. Tờ khai Quyết toán thuế TNCN lần 1 (đã nộp Cơ quan thuế, nếu có)	
11. Thông báo yêu cầu bổ sung hồ sơ do Cơ quan thuế gửi (nếu có)	
B. TÀI LIỆU CẦN BÀN GIAO CỦA NGƯỜI PHỤ THUỘC (nếu có)	
12. Bản chụp/scan rõ ràng 2 mặt trước sau của CMND/CCCD hiện tại của người phụ thuộc.	
13. Bản chụp/scan rõ ràng Giấy khai sinh của người phụ thuộc (nếu người phụ thuộc là trẻ em dưới 16 tuổi)	
14. Bản chụp/scan sổ hộ khẩu/sổ tạm trú để chứng minh người phụ thuộc (nếu chung hộ khẩu/sổ tạm trú với người nộp thuế)	
15. Bản chụp/scan Bản kê khai về người phải trực tiếp nuôi dưỡng có xác nhận của Ủy ban nhân dân phường/xã (nếu không chung hộ khẩu/sổ tạm trú với người nộp thuế)	